



DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 1 - QTHK

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Khóa học	Bậc đào tạo	Trạng thái	Ghi chú
1	2031010011	Vũ Anh	Thơ	Nữ	13/10/1987	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
2	2031010017	Trần Duy	Hoàng	Nam	02/11/1988	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
3	2031010033	Đặng Hồng	Hà	Nam	17/10/1989	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
4	2031010019	Nguyễn Huỳnh	Phú	Nam	03/11/1992	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
5	1831010007	Đỗ Ngọc Thiên	Tâm	Nữ	19/02/1993	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
6	1831010004	Phạm Tiến	Thành	Nam	22/02/1993	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
7	2031010025	Vũ Phương	Thảo	Nữ	06/12/1993	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
8	2031010004	Vũ Thành	Công	Nam	09/07/1994	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
9	2031010032	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	29/10/1994	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
10	2031010012	Cáp Nam	Giang	Nam	16/12/1994	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
11	2031010014	Dương Hồng	Đức	Nam	02/04/1997	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
12	2031010026	Phạm Thanh	Huyền	Nữ	23/07/1998	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
13	1851010203	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	Nữ	14/01/1999	18ĐHQTVT3	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
14	2031010001	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	18/03/1999	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
15	2031010020	Nguyễn Lương Quốc	Thắng	Nam	24/05/1999	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
16	2031010016	Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	31/05/1999	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
17	1831010019	Hà Duy	Long	Nam	09/09/1999	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
18	1831010020	Bùi Trung	Hiếu	Nam	30/10/1999	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
19	1851010312	PHẠM HỒNG	HẠNH	Nữ	01/01/2000	18ĐHQTC2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
20	1851010328	LÊ HẢI	MY	Nữ	13/01/2000	18ĐHQTVT4	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
21	1851010295	NGUYỄN THỊ LAN	VY	Nữ	03/02/2000	18ĐHQTC2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
22	2031010015	Nguyễn Thị Thảo	Trang	Nữ	04/02/2000	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
23	1851010005	LÊ DIỄM	QUỲNH	Nữ	14/02/2000	18ĐHQTVT1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
24	1851010078	TRỊNH ANH	KIÊN	Nam	20/02/2000	18ĐHQTVT1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
25	1851010028	LÝ TỔ	UYÊN	Nữ	27/02/2000	18ĐHQTVT1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
26	1851010031	DƯƠNG CHÍ	HÙNG	Nam	06/03/2000	18ĐHQTC1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
27	1851010174	TRƯƠNG NHẬT	LINH	Nữ	23/03/2000	18ĐHQTC1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
28	1851010138	HOÀNG KHÁNH	LY	Nữ	01/05/2000	18ĐHQTVT2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
29	1851010002	HUỲNH KHÁNH	TRINH	Nữ	05/05/2000	18ĐHQTVT1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
30	1851010030	TRƯƠNG TÙNG	LÂM	Nam	13/06/2000	18ĐHQTC1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
31	1831010001	Nguyễn Thị Minh	Huệ	Nữ	28/07/2000	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
32	1851010220	HOÀNG ĐÌNH	PHONG	Nam	29/07/2000	18ĐHQTC2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
33	2051010072	LÊ THỊ NGỌC	PHƯƠNG	Nữ	28/08/2000	20ĐHQT02	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
34	1851010009	PHẠM NGỌC	TUÔNG	Nam	05/09/2000	18ĐHQTC1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
35	1851010196	LÊ HỒNG BẢO	NGỌC	Nữ	09/09/2000	18ĐHQTC1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
36	2031010002	Trần Thị Kim	Anh	Nữ	11/09/2000	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
37	1851010322	NGUYỄN TRẦN	QUANG	Nam	18/09/2000	18ĐHQTVT4	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
38	1851010273	NGUYỄN THÀNH	DANH	Nam	22/09/2000	18ĐHQTVT4	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
39	1831010013	Hồ Diệp Lan	Phương	Nữ	02/10/2000	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Khóa học	Bậc đào tạo	Trạng thái	Ghi chú
40	1851010127	NGUYỄN HOÀNG THANH	TUYỀN	Nữ	03/10/2000	18ĐHQTVT3	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
41	1831010005	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	15/10/2000	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
42	1831010006	Phan Thị Hoài	Thư	Nữ	22/10/2000	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
43	1851010010	LÊ HOÀNG	LONG	Nam	23/10/2000	18ĐHQTVT1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
44	1851010041	NGUYỄN HOÀNG BẢO	KHÁNH	Nữ	14/11/2000	18ĐHQTVT1	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
45	1851010058	NGUYỄN NGỌC	TRÂN	Nữ	19/11/2000	18ĐHQTVT2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
46	1851010161	LÊ THỊ HUYỀN	THƯỜNG	Nữ	25/11/2000	18ĐHQTVT3	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
47	1851010263	NGUYỄN ĐỖ MINH	NHI	Nữ	29/11/2000	18ĐHQTVT4	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
48	1851010156	HỒ MÃN	NHI	Nữ	07/12/2000	18ĐHQTVT3	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
49	1851010306	TRẦN HÀ KHẢ	VÂN	Nữ	17/12/2000	18ĐHQTC2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
50	1851010082	HÀNG THANH	TRÚC	Nữ	20/12/2000	18ĐHQTVT2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
51	1851010092	NGUYỄN HỒNG	OANH	Nữ	22/12/2000	18ĐHQTVT2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
52	1851010290	HUỲNH THỊ NGỌC	HÂN	Nữ	24/12/2000	18ĐHQTC2	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
53	1831010017	Phạm Huỳnh Thảo	Ngân	Nữ	29/12/2000	18ĐVQT01	Khóa 2018	Đại học	Đang học	
54	1951010289	LÊ THỊ THANH	TRÚC	Nữ	12/01/2001	19ĐHQTC2	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
55	2031010007	Lê Dương Hoàng	Hà	Nữ	21/01/2001	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
56	1951010307	TÔ TÚ	LINH	Nữ	25/01/2001	19ĐHQTVT3	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
57	1951010301	PHẠM THỊ HUỲNH	NGHI	Nữ	26/01/2001	19ĐHQTVT3	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
58	2051010237	VÔ HOÀNG ANH	THƯ	Nữ	12/02/2001	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
59	2031010031	Đào Khả	Doanh	Nữ	17/02/2001	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
60	2031010029	Nguyễn Đăng Hương	Giang	Nữ	22/02/2001	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
61	1951010379	TRẦN THỊ HỒNG	ĐIỀU	Nữ	12/03/2001	19ĐHQTC2	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
62	1951010409	LÊ THU	HẢI	Nữ	16/03/2001	19ĐHQTVT1	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
63	1951010391	LÊ THỊ TUYẾT	NHI	Nữ	20/03/2001	19ĐHQTTTH1	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
64	1951010311	VÒNG CHÍ	HƯƠNG	Nữ	23/03/2001	19ĐHQT07	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
65	1951010395	TRẦN THỊ PHƯƠNG	DUNG	Nữ	15/04/2001	19ĐHQT08	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
66	1951010265	ĐINH THỊ	YẾN	Nữ	19/04/2001	19ĐHQTTTH1	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
67	1951010094	NGUYỄN HOÀNG THANH	TRUNG	Nam	27/04/2001	19ĐHQT02	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
68	1951010321	HOÀNG ĐỨC	VƯƠNG	Nam	19/05/2001	19ĐHQT07	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
69	1951010175	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	Nữ	08/06/2001	19ĐHQT04	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
70	1951010248	HOÀNG THỊ	THÚY	Nữ	14/06/2001	19ĐHQTVT2	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
71	1951010147	NGUYỄN THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	21/06/2001	19ĐHQTTTH2	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
72	2031010021	Nguyễn Thanh Phương	Uyên	Nữ	22/06/2001	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
73	1951010251	VÔ ĐỨC	HIẾU	Nam	20/07/2001	19ĐHQTTTH1	Khoá 2019	Đại học	Đang học	HTL 1000/22/
74	2051010228	VŨ NGỌC THUỶ	ANH	Nữ	20/07/2001	20ĐHQTVT4	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
75	1951010421	NGUYỄN THỊ THẢO	TRANG	Nữ	16/10/2001	19ĐHQTTTH2	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
76	1951010292	TRẦN VĂN	MINH	Nam	21/10/2001	19ĐHQTVT3	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
77	1951010293	PHẠM HOÀNG	HUY	Nam	24/10/2001	19ĐHQTVT3	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
78	1951010052	MAI THỊ NGỌC	KHANH	Nữ	27/10/2001	19ĐHQT02	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
79	1951010022	ĐỖ TỔ THẢO	HIỀN	Nữ	30/10/2001	19ĐHQTVT1	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
80	1951010244	PHẠM THỊ THU	HIỀN	Nữ	12/11/2001	19ĐHQT05	Khoá 2019	Đại học	Đang học	
81	2051010297	TRẦN THANH	BÌNH	Nam	04/01/2002	20ĐHQTVT4	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
82	2051010244	CAO ĐOÀN	THẮNG	Nam	15/01/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
83	2051010012	VÔ TRÍ	CƯỜNG	Nam	21/01/2002	20ĐHQTC1	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
84	2051010253	VÔ THỊ THANH	HÀ	Nữ	10/02/2002	20ĐHQTC2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Khoá học	Bậc đào tạo	Trạng thái	Ghi chú
85	2051010406	CAO MINH	TẤN	Nam	21/02/2002	20ĐHQTVT4	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
86	2051010136	TRƯƠNG NGỌC	ÁNH	Nữ	11/03/2002	20ĐHQTTH	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
87	2051010141	NGUYỄN NGỌC	DUNG	Nữ	20/03/2002	20ĐHQTVT1	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
88	2051010202	HOÀNG THỊ	LAN	Nữ	25/03/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
89	2051010168	TRỊNH MAI	LY	Nữ	01/05/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
90	2051010299	NGUYỄN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	Nữ	08/05/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
91	2051010263	PHAN THÚY	ÁI	Nữ	09/05/2002	20ĐHQT05	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
92	2051010087	NGUYỄN MINH THIÊN	PHÚC	Nữ	10/05/2002	20ĐHQT02	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
93	2051010289	NGUYỄN THANH	THÚY	Nữ	19/05/2002	20ĐHQT05	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
94	2031010022	Đào Thị Ngọc	Hương	Nữ	22/05/2002	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
95	2051010018	NGUYỄN PHẠM HOÀNG	VY	Nữ	27/05/2002	20ĐHQTVT1	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
96	2051010442	NGUYỄN KỶ ANH	KIỆN	Nam	31/05/2002	20ĐHQTC1	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
97	2031010005	Lê Thị	Hồng	Nữ	04/07/2002	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
98	2051010258	NGUYỄN THỊ NGỌC	LOAN	Nữ	15/07/2002	20ĐHQT05	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
99	2051010180	TÙ GIA	NGHI	Nữ	17/07/2002	20ĐHQTTH	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
100	2051010430	PHẠM THỊ THẢO	TUỖI	Nữ	23/07/2002	20ĐHQTC2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
101	2051010317	NGUYỄN THỊ MỸ	NGỌC	Nữ	01/08/2002	20ĐHQTVT3	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
102	2031010010	Phan Nguyễn Hoài	An	Nữ	19/08/2002	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
103	2051010114	PHẠM DUY	ĐỒNG	Nam	20/08/2002	20ĐHQTTH	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
104	2051010234	NGUYỄN BẢO QUỐC	KHÁNH	Nam	02/09/2002	20ĐHQTC1	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
105	2051010217	BÙI HỮU	THIỆN	Nam	02/09/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
106	2051010052	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	Nữ	13/09/2002	20ĐHQTVT3	Khoá 2020	Đại học	Đang học	BL586/2 0/09/202
107	2051010360	LÊ NGỌC HUYỀN	TRÂM	Nữ	14/09/2002	20ĐHQTVT3	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
108	2051010450	TRẦN THỊ NGỌC	NHI	Nữ	17/09/2002	20ĐHQTTH	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
109	2051010192	LŨ THỊ THU	BÔNG	Nữ	20/09/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
110	2051010056	PHẠM THU PHƯƠNG	ÁNH	Nữ	04/10/2002	20ĐHQTVT1	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
111	2051010280	HỒ NHẤT KHẢ	HOA	Nữ	13/10/2002	20ĐHQT05	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
112	2051010414	TRẦN THỊ THÚY	QUỲNH	Nữ	25/10/2002	20ĐHQTVT4	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
113	2031010009	Phạm Thị Như	Ý	Nữ	02/11/2002	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
114	2051010188	LÊ THỊ XUÂN	TRÚC	Nữ	07/11/2002	20ĐHQTC2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
115	2031010006	Lê Thị Ngọc	Ánh	Nữ	16/11/2002	20ĐVQT01	Khoá 2020	Đại học	Đang học	
116	2051010261	NGÔ PHI	KHANH	Nam	05/12/2002	20ĐHQTVT2	Khoá 2020	Đại học	Đang học	